

TÒA ÁN NHÂN DÂN Q. S
THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG
Bản án số: 95 /2017/HSST
Ngày: 28/09/2017

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN S - THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Dương Thị Kim Nhung

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Kim Thành
2. Ông Nguyễn Văn Đời

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Xuân – Cán bộ Tòa án nhân dân quận S, thành phố Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận S, thành phố Đà Nẵng: Bà Đinh Thị Mân – Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 09 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận S, thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 92/2017/HSST ngày 08 tháng 09 năm 2017, đối với bị cáo:

LÊ TẤN N; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày: 12.6.1990; Nơi ĐKKHKT: Tổ 25, phường N, quận S, thành phố Đà Nẵng; Chỗ ở: Số 37 Lê Phụ Trần, phường M, S, TP Đà Nẵng; Nghề nghiệp: Lao động phổ thông; Trình độ học vấn: 10/12; Quốc tịch: Việt Nam, Dân tộc: Kinh; Tôn giáo không; Tiền án: Không; Tiền sự: 01 (Ngày 31/5/2017, bị Chủ tịch UBND phường N ra Quyết định đưa vào cơ sở xã hội Bàu Bàng trong thời gian làm thủ tục đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc). Nhân thân: Năm 2008, bị Tòa án nhân dân quận S xử phạt 24 tháng tù giam về tội “Cố ý gây thương tích”. Con ông Lê Văn X (Sn: 1963) và bà Nguyễn Thị C (Sn: 1967), cùng trú tại: Tổ 25, phường N, quận S, TP Đà Nẵng; Gia đình có 04 anh chị em, bị can là con thứ nhất.

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 13/07/2017, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Hòa Sơn. Có mặt tại phiên tòa.

* **Người bị hại:** Anh Đặng Tuấn M - Sinh năm: 1994 – HKTT: Tổ dân phố 10, phường Tân An, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk. Tạm trú: Số 54 Đào Trí, phường H, quận H, thành phố Đà Nẵng. Có mặt.

*** Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:**

- Ông Lê Quang Đ - Sinh năm: 1992 - Trú tại: Phòng 211, Block 3, khu chung cư NextHome Đà Nẵng. Vắng mặt

- Ông Hà Việt A - Sinh năm: 1994 - Trú tại: Tổ 24B, phường M, quận S, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt

- Bà Lê Thị Thanh K - Sinh năm: 1998 - Trú tại: Khu chung cư F2, phường N, quận S, thành phố Đà Nẵng. Có mặt.

- Bà Nguyễn Thị C, trú tại tổ 25, phường Nại Hiên Đông, quận S, thành phố Đà Nẵng. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 00 giờ 30 phút, ngày 03.5.2017, anh Đặng Tuấn M (SN: 1994, trú tại: 54 Đào Trí, phường N, quận H, Đà Nẵng) cùng bạn mình là Lê Quang Đ (SN: 1992, trú tại: Phòng 211, block III, chung cư Nest Home, Đà Nẵng) và Hà Việt A (Sn: 1994, trú tại: Tổ 24B, phường M, quận S, Đà Nẵng) đến trước nhà Lê Tấn N tại số 37, đường Lê Phụ Trần, phường M, quận S, Tp Đà Nẵng để chờ chị Lê Thị Thanh K (SN: 1998, TT: Khu Chung cư F2, phường N, quận S - là bạn gái của Việt Anh) về. Vừa tới nơi, Việt A và Kiều đứng nói chuyện với nhau ở gần số nhà 37 Lê Phụ Trần, Đạt đứng gần đó, còn M ngồi lại trên xe máy dựng phía đối diện. Lúc đứng nói chuyện, Đạt có mở nhạc bằng 01 cái loa Bluetooth để nghe thì Lê Tấn N từ trong nhà mở cửa đi ra rồi nói “Vặn nhỏ cái loa của tui mày xuống”. Nghe vậy, Đạt và Việt A nói lại “Thôi anh, tui em xin lỗi”. M xuống xe đi lại gần chỗ Nhật cách chỗ N đứng khoảng 03 mét và nói “Thôi anh, không có gì đâu” nhưng chưa nói hết câu thì N dùng chai nước lọc (nhãn hiệu Aquafina, vỏ nhựa, có dung tích 500ml, trong chai còn khoảng 2/3 lượng nước) đang cầm trên tay, ném thẳng về phía M, trúng vào mắt trái của M làm M bị đau và la lên. Thấy có ồn ào phía ngoài cửa nên bà Nguyễn Thị C (mẹ của Nhật) đi ra kéo Nhật vào nhà. Còn M được Đạt đưa đi bệnh viện cấp cứu. (BL: 20-28; 65- 93).

Tại Bản kết luận giám định số: 164/TgT ngày 01.6.2017 của Trung tâm pháp y thành phố Đà Nẵng xác định: Đặng Tuấn M bị chấn thương mắt trái: Võ nhân cầu, đã được phẫu thuật khâu bảo tồn nhân cầu. Hiện tại thị lực mắt trái bóng bàn tay (<1/20),

bầm máu màu tím – xanh quanh hốc mắt, xuất huyết kết mạc mắt. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 31%.

*** Tang, tài vật thu giữ:**

- Tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam: 10.000.000 đồng do gia đình Lê Tấn N nộp khắc phục hậu quả.

*** Bồi thường dân sự:**

Anh Đặng Tuấn M yêu cầu bồi thường chi phí chữa trị, mua thuốc, tiền bồi bổ sức khỏe, phí đi lại và chi phí tiền công chăm sóc với số tiền là: 54.300.000 đồng. Lê Tấn N chưa bồi thường xong.

Tại bản cáo trạng số 78/CT-VKS ngày 06/09/2017 của VKSND quận S, thành phố Đà Nẵng đã truy tố bị cáo Lê Tấn N về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại khoản 3 (điểm a, i khoản 1) Điều 104 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận S vẫn giữ nguyên nội dung bản cáo trạng và đề nghị HĐXX:

Áp dụng khoản 3 (điểm a, i khoản 1) Điều 104; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Lê Tấn N mức án từ 05(năm) năm đến 05(năm) năm 06(sáu) tháng tù giam;

- Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa, người bị hại là anh Đặng Tuấn M yêu cầu các bị cáo phải bồi thường số tiền 54.300.000 đồng tiền chi phí chữa trị, mua thuốc, tiền bồi bổ sức khỏe, chi phí đi lại và chi phí tiền công chăm sóc trong thời gian điều trị tại bệnh viện. Gia đình bị cáo đã nộp tại Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an quận S để khắc phục một phần hậu quả số tiền 10.000.000 đồng, do đó buộc bị cáo phải bồi thường tiếp số tiền còn lại.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội và không có ý kiến tranh luận gì với phần luận tội của Kiểm sát viên.

Lời nói sau cùng của bị cáo: bị cáo đã nhận thức rõ hành vi phạm tội của mình, có thái độ ăn năn hối cải và mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận S, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận S, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành

tổ tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa sơ thẩm hôm nay, bị cáo Lê Tấn N đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo, xét lời khai của bị cáo phù với lời khai của người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan và các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án. HĐXX thấy có đủ cơ sở để khẳng định: Khoảng 00 giờ 30 phút ngày 03.5.2017, vì bức tức chuyện nhóm bạn của anh Đặng Tuấn M đứng nói chuyện và mở nhạc ồn ào phía trước nhà tại số 37, đường Lê Phụ Trần, phường M, quận S, TP Đà Nẵng, Lê Tấn N đã dùng chai nước lọc ném trúng vào mắt trái anh Đặng Tuấn M gây thương tích với tỷ lệ thương tích được xếp là 31%.

Hành vi trên của các bị cáo đã phạm vào tội “cố ý gây thương tích”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 3 điều 104 như cáo trạng số 78/CT-VKS ngày 06/09/2017 của VKSND quận S, thành phố Đà Nẵng đã truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

Xét tính chất vụ án nghiêm trọng, chỉ không kiềm chế được bản thân vì bức tức với nhóm bạn của anh Đặng Tuấn M, tuy có thể lựa chọn cách xử sự hợp pháp để giải quyết được vấn đề nhưng bị cáo Lê Tấn N đã dùng chai nước lọc ném vào mắt và trúng vào mắt trái của anh Đặng Tấn M gây Vỡ nhãn cầu, bầm máu màu tím – xanh quanh hốc mắt, xuất huyết kết mạc mắt gây thương tích 31%. Do đó, hành vi của bị cáo đã xâm hại đến quyền được bảo hộ về sức khỏe, tính mạng của người khác. Bị cáo có tính chất côn đồ, dùng chai nước lọc bên trong còn 2/3 nước là hung khí nguy hiểm gây thương tích cho người bị hại, tỷ lệ thương tích bị cáo gây ra cho người bị hại là 31%, do đó bị cáo phải chịu 02 tình tiết định khung là dùng hung khí nguy hiểm và có tính chất côn đồ được quy định tại điểm (a, i khoản 1) Điều 104 Bộ luật hình sự. Ngoài ra, bị cáo đã có 01 và nhân thân xấu: Tiền sự: (Ngày 31/5/2017, bị Chủ tịch UBND phường N ra Quyết định đưa vào cơ sở xã hội Bàu Bàng trong thời gian làm thủ tục đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc). Nhân thân: Năm 2008, bị Tòa án nhân dân quận S xử phạt 24 tháng tù giam về tội “Cố ý gây thương tích”. Vì vậy cần phải xử phạt các bị cáo một mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ và hành vi phạm tội của từng bị cáo, phải cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay các bị cáo đã thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của mình, bị cáo đã tự nguyện tác động gia đình khắc phục một phần hậu quả cho người bị hại. Đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, p khoản 1, khoản 2 điều 46 BLHS, HĐXX thấy cần áp dụng để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo.

*** Về trách nhiệm dân sự:**

Người bị hại là anh Đặng Tuấn M yêu cầu bị cáo phải bồi thường toàn bộ số tiền 54.300.000 đồng tiền chi phí chữa trị, mua thuốc, tiền bồi bổ sức khỏe, chi phí đi lại

và chi phí tiền công chăm sóc trong thời gian điều trị tại bệnh viện. Gia đình bị cáo đã nộp tại Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an quận S để khắc phục một phần hậu quả số tiền 10.000.000 đồng, do đó buộc bị cáo phải bồi thường tiếp số tiền còn lại. Buộc bị cáo Lê Tấn N phải tiếp tục bồi thường cho anh Đặng Tấn Minh số tiền còn lại là 44.300.000.000 đồng.

(Các vật chứng trên hiện đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự quận S, biên bản giao nhận vật chứng ngày 25. 9.2016).

* □n phí HSST: bị cáo Lê Tấn N phải chịu 200.000đ.

Án phí dân sự bị cáo Lê Tấn N phải chịu 2.215.000đ.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Lê Tấn N phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”.

Áp dụng khoản 3 điều 104; điểm b, p khoản 1; khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Lê Tấn N 06 (sáu) năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tính từ ngày 13/07/2017.

2. Về trách nhiệm dân sự:

Buộc bị cáo Lê Tấn N phải chịu 54. 300.000đồng tiền tiền chi phí chữa trị, mua thuốc, tiền bồi bổ sức khỏe, chi phí đi lại và chi phí tiền công chăm sóc trong thời gian điều trị tại bệnh viện. Gia đình bị cáo đã bồi thường 10.000.000đồng (theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 25/09/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự quận S). Bị cáo còn phải tiếp tục bồi thường số tiền 44.300.000đồng cho Đặng Tuấn M.

3. □n phí HSST: bị cáo Lê Tấn N phải chịu 200.000đ.

Án phí dân sự buộc bị cáo phải chịu: 2.215.000đồng.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Riêng những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND quận S;
- Công an quận S;
- Những người tham gia tố tụng;
- Các Bị cáo;
- Trại tạm giam công an TP Đà Nẵng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

DƯƠNG THỊ KIM NHUNG

Áp dụng khoản 3 điều 104; điểm b, p khoản 1; khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Lê Tấn N 06 (sáu) năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tính từ ngày 13/07/2017.

2. Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Lê Tấn N phải chịu 54.000.000 đồng tiền tiền chi phí chữa trị, mua thuốc, tiền bồi bổ sức khỏe, chi phí đi lại và chi phí tiền công chăm sóc trong thời gian điều trị tại bệnh viện. Gia đình bị cáo đã bồi thường

10.000.000đồng (theo biên bản giao nhận vật chứng ngày.....của Chi cục Thi hành án dân sự quận Sơn Trà). Bị cáo còn phải tiếp tục bồi thường số tiền 45.000.000đồng cho Đặng Tuấn M.

2. □n phí HSST: bị cáo Lê Tấn N phải chịu 200.000đ.

Án phí dân sự buộc bị cáo phải chịu: 2.250.000đồng.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.